

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 83/2026/TLST-HNGĐ ngày 16/4/2026 giữa:

- *Nguyên đơn*: Chị Trần Thị N, sinh năm 1984, căn cước công dân số 019184005952; địa chỉ: Làng C, xã T, tỉnh Gia Lai.

- *Bị đơn*: Anh Lăng Văn B, sinh năm 1976, căn cước công dân số 020076008091; địa chỉ: Làng C, xã T, tỉnh Gia Lai.

Căn cứ vào các Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 57, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84, Điều 110, Điều 116, Điều 117 và Điều 118 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 26/5/2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 26/5/2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Trần Thị N và anh Lăng Văn B.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: Chị Trần Thị N và anh Lăng Văn B có 03 (ba) con chung là Lăng Đức T, sinh ngày 23/6/2005; Lăng Trần Đ, sinh ngày 17/11/2007 và Lăng Quốc L, sinh ngày 19/4/2011. Đối với con chung Lăng Đức T và Lăng T hiện nay đã thành niên nên không yêu cầu Tòa án giải quyết. Chị N và anh B thỏa thuận giao cho anh Lăng Văn B được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung là Lăng Quốc L khi con chưa thành niên, con đã thành niên mất năng lực hành vi dân sự hoặc không có khả năng lao động và không có tài sản để tự nuôi mình.

2.2. Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Trần Thị N có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con Lăng Quốc L định kỳ hàng tháng với mức cấp dưỡng là 1.500.000 đồng/tháng, thời gian cấp dưỡng bắt đầu từ tháng 06/2026 cho đến khi cháu L đủ 18 tuổi và tự lập được.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357 và Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

Cha, mẹ vẫn có quyền và nghĩa vụ đối với con chung theo quy định của pháp luật.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Nếu người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người không trực tiếp nuôi con.

Vì lợi ích của con trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức theo quy định của pháp luật, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc quyết định thay đổi mức cấp dưỡng.

2.3. Về tài sản chung và nghĩa vụ chung về tài sản: Chị Trần Thị N và anh Lăng Văn B không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. Về án phí: Chị Trần Thị N tự nguyện chịu toàn bộ số tiền án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn là 150.000 đồng và án phí về cấp dưỡng nuôi con là 150.000 đồng, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0003685 ngày 15/4/2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Gia Lai. Chị Trần Thị N đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm. Anh Lăng Văn B không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a, Điều 7b và Điều 9 Luật Thi hành án Dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án Dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Gia Lai;
- VKSND khu vực 14-Gia Lai;
- Phòng THADS khu vực 14-Gia Lai;
- UBND xã Tơ Tung, tỉnh Gia Lai (ĐKKH ngày 15/3/2004);
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án; án văn.

THẨM PHÁN

Mai Thị Thanh Nga

